CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (HSX: SIP)

FireAnt

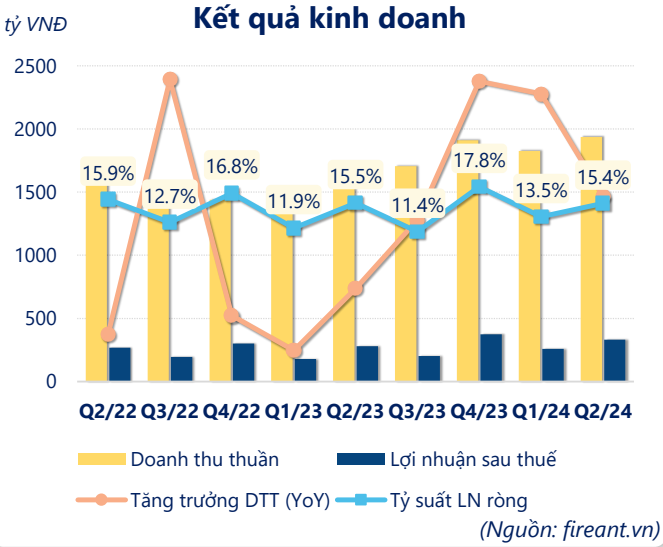
Ngày 28/06/2024	89,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	14.4%	**9.6%**	**78.0%**

ROE — Q2/24: **26.8%** | +/- YoY: ▲ 3.1%

	Q2/24	QoQ	YoY
DT thuần	1,937 tỷ VNĐ	▲ 111 ▲ 6.1%	▲ 274 ▲ 16.5%
LN gộp	244 tỷ VNĐ	▼ 28.0 ▼ 10.3%	▲ 57.0 ▲ 30.4%
LN thuần	410 tỷ VNĐ	▲ 98.0 ▲ 31.3%	▲ 29.0 ▲ 7.5%
LN sau thuế	333 tỷ VNĐ	▲ 75.0 ▲ 28.9%	▲ 52.0 ▲ 18.4%

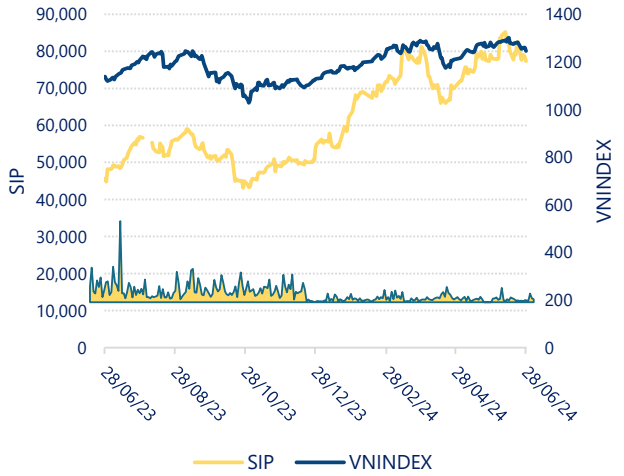
	6T 2024	YoY
DT thuần	3,763 tỷ VNĐ	▲ 706 ▲ 23.1%
LN gộp	516 tỷ VNĐ	▲ 95.0 ▲ 22.8%
LN thuần	722 tỷ VNĐ	▲ 119 ▲ 19.7%
LN sau thuế	591 tỷ VNĐ	▲ 131 ▲ 28.3%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

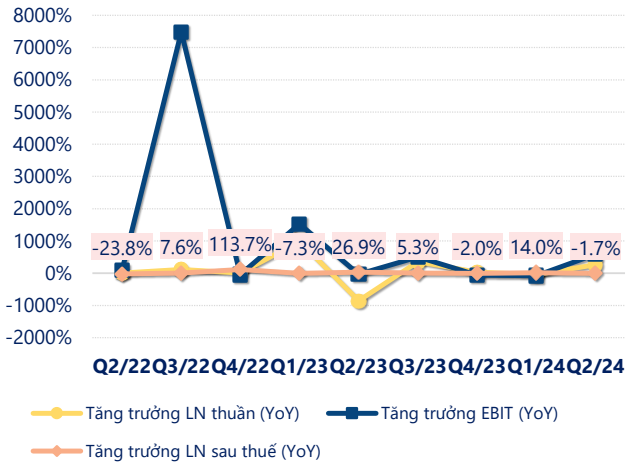


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (HSX: SIP)

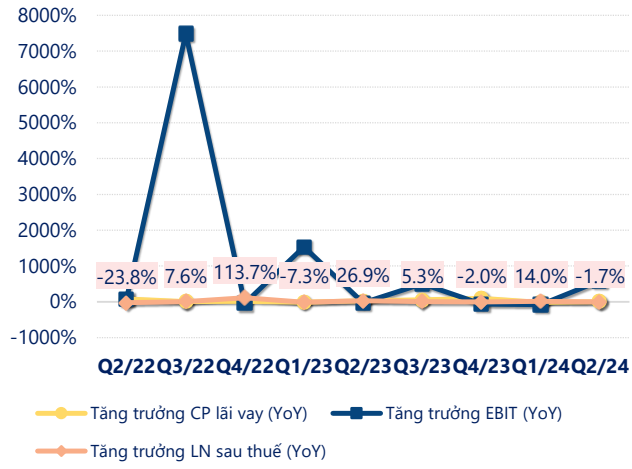
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



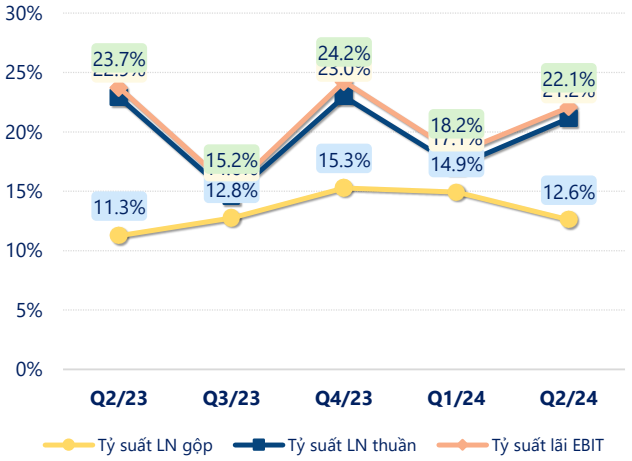
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



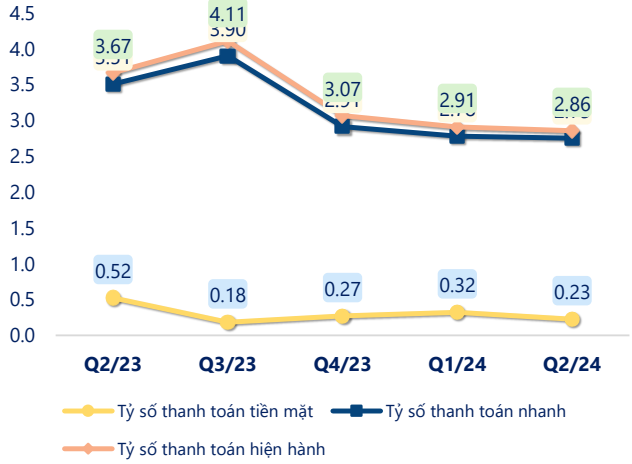
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



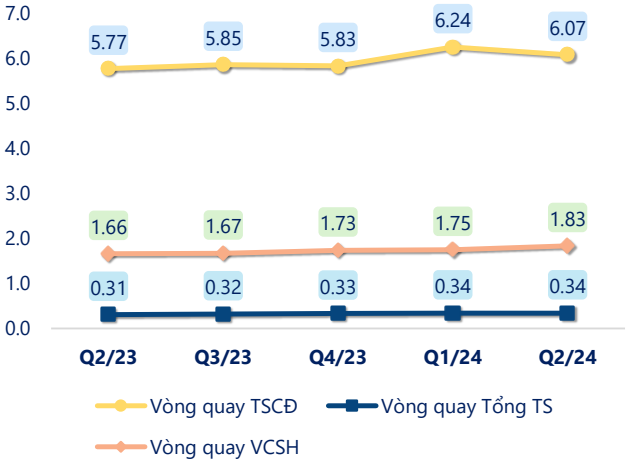
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



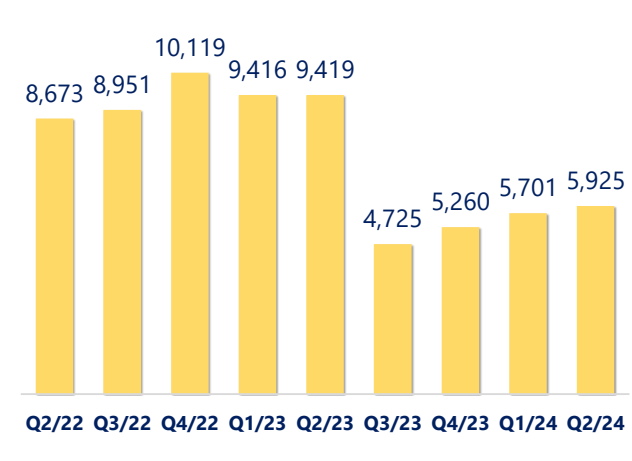
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

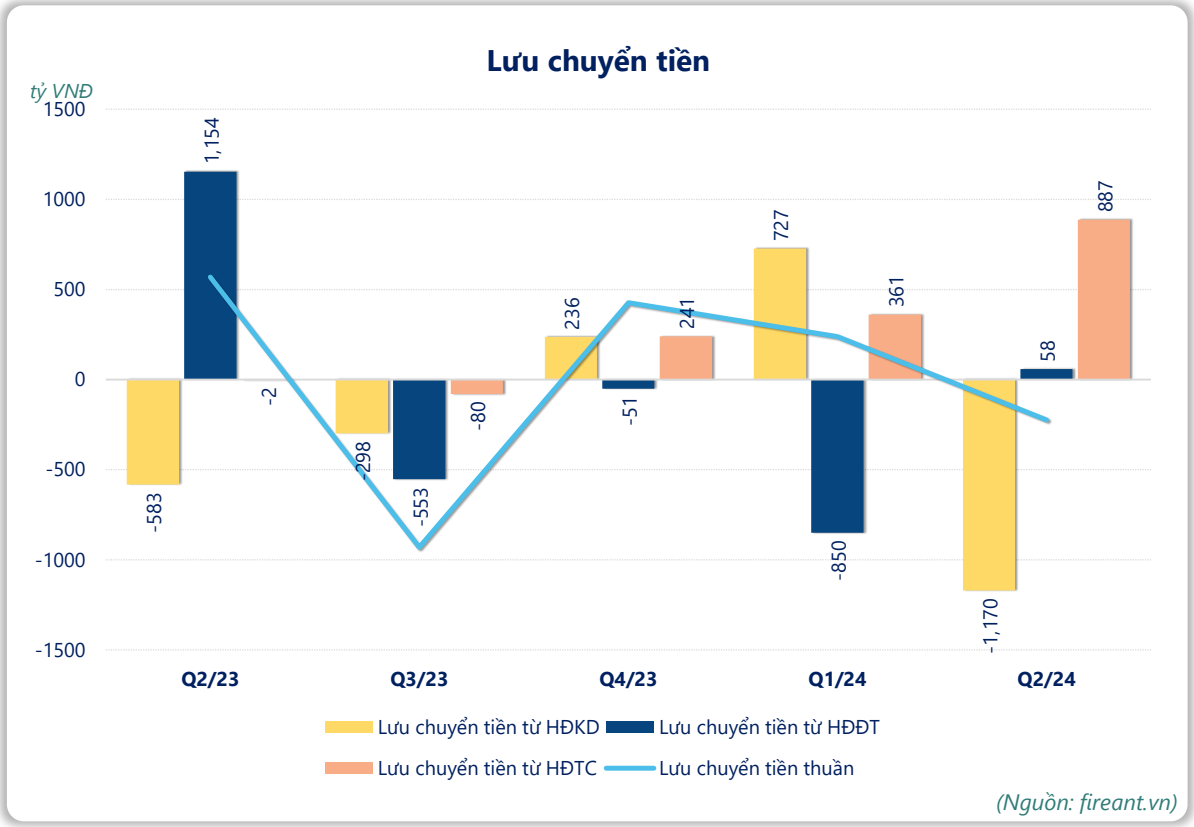


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG (HSX: SIP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,937**	**1,663**	**16.5%**	**3,763**	**3,057**	**23.1%**
Giá vốn hàng bán	1,693	1,476	14.7%	3,247	2,637	23.1%
Lợi nhuận gộp	244	187	30.4%	516	421	22.8%
Doanh thu HĐTC	191	150	27.6%	257	246	4.1%
Chi phí TC	18.3	-50.9	136%	34.8	51.1	-32.0%
Chi phí lãi vay	16.0	17.5	-8.4%	31.8	30.4	4.7%
LN trong công ty LKLD	**20.0**	**19.4**	**3.2%**	**36.3**	**39.0**	**-6.8%**
Chi phí bán hàng	2.84	3.39	-16.2%	9.13	8.54	6.9%
Chi phí QLDN	**24.5**	**22.9**	**7.2%**	**43.4**	**43.3**	**0.4%**
LN thuần từ HĐKD	410	381	7.5%	722	603	19.7%
Lợi nhuận khác	**1.54**	**-3.50**	**144%**	**5.62**	**3.03**	**85.7%**
LN trước thuế	411	377	9.1%	728	606	20.1%
Lợi nhuận sau thuế	**333**	**281**	**18.4%**	**591**	**460**	**28.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**298**	**257**	**15.9%**	**544**	**423**	**28.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)